

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 10/2025/TLST-KDTM ngày 06 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần L (L1); địa chỉ trụ sở chính: LPBank Tower, số B đường T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức T – Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Kim C; địa chỉ: G Quốc lộ I, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị (Giấy ủy quyền số 1945/2024/QĐ-QT ngày 04 tháng 12 năm 2024).

- **Bị đơn:** Bà Thái Thị H, sinh năm 1978 và ông Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1974; cùng địa chỉ: Khu phố I, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:

Bà Thái Thị H và ông Nguyễn Ngọc T1 có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP L với tổng số tiền tính đến ngày 18/3/2025 là: 1.173.583.632 đồng (*Một tỷ, một trăm bảy mươi ba triệu, năm trăm tám mươi ba nghìn, sáu trăm ba mươi hai đồng*). Trong đó:

+ Tiền nợ gốc là 866.909.000 đồng (tám trăm sáu mươi sáu triệu, chín trăm lẻ chín ngàn đồng);

- + Tiền nợ lãi trong hạn là 163.986.290 đồng;
- + Tiền lãi quá hạn là 142.688.342 đồng.

Theo Hợp đồng Hạn mức tín dụng số HÐHMTD46020220608 ngày 06/9/2022 và Hợp đồng tín dụng số HÐTD46020220625 ngày 14/9/2022 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP L (tên gọi cũ: Ngân hàng TMCP B) - Chi nhánh Q với bà Thái Thị H và ông Nguyễn Ngọc T1, cụ thể như sau:

+ Hợp đồng Hạn mức tín dụng số HÐHMTD46020220608 ngày 06/9/2022, tính đến ngày 18/03/2025 là 392.829.721 đồng, trong đó: nợ gốc: 288.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 13.755.205 đồng, lãi quá hạn: 91.074.516 đồng

+ Hợp đồng tín dụng số HÐTD46020220625 ngày 14/9/2022 tính đến ngày 18/03/2025 là 780.753.911 đồng: nợ gốc: 578.909.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 150.231.085 đồng, lãi quá hạn: 51.613.826 đồng

- Bà Thái Thị H và ông Nguyễn Ngọc T1 tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh kể từ ngày **19/3/2025** cho đến khi bà Thái Thị H và ông Nguyễn Ngọc T1 tắt toán khoản vay và phải chịu lãi suất quá hạn theo Hợp đồng Hạn mức tín dụng số HÐHMTD46020220608 ngày 06/9/2022 và Hợp đồng tín dụng số HÐTD46020220625 ngày 14/9/2022 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP L - Chi nhánh Q với bà Thái Thị H và ông Nguyễn Ngọc T1.

- Nếu bà Thái Thị H và ông Nguyễn Ngọc T1 không trả nợ hoặc chỉ trả được một phần khoản nợ thì Ngân hàng TMCP L có quyền được tự xử lý tài sản bảo đảm hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ, tài sản bảo đảm gồm:

Tài sản 01: Thẻ chấp Xe ô tô con theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 74 010883, nhãn hiệu: NISSAN; Số máy: HRA0041330E; số khung: MNTBAAN18Z0036954; biển số 74A-182.60; màu sơn: bạc; chỗ ngồi: 5 do Phòng C1 Công an tỉnh Q cấp ngày 20/05/2022 cho bà Thái Thị H, theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: HÐTC46020220386 ngày 31/05/2022 giữa Ngân hàng TMCP L - Chi nhánh Q với bà Thái Thị H và ông Nguyễn Ngọc T1.

Tài sản 02: Thẻ chấp Xe ô tô (PICKUP ca bin kép), nhãn hiệu: MITSUBISHI; số máy: 4N15UJH9407; số khung: MMBJLKK10PH006384; biển số 74C-115.46; màu sơn: trắng; chỗ ngồi: 5, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 74 007951 do Phòng C1 Công an tỉnh Q cấp ngày 08/09/2022 cho bà Thái Thị H, theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: HÐTC46020220474 ký ngày 14/09/2022 giữa Ngân hàng TMCP L - Chi nhánh Q với bà Thái Thị H và ông Nguyễn Ngọc T1.

- Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết nợ thì bên vay vốn vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP L.

2.3. Về án phí:

- Bà Thái Thị H và ông Nguyễn Ngọc T1 thoả thuận chịu 23.603.754 đồng

(Hai mươi ba triệu, sáu trăm linh ba nghìn, bảy trăm năm mươi tư đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Ngân hàng TMCP L không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng TMCP L số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp là 22.841.000 đồng (Hai mươi hai triệu, tám trăm bốn mươi một nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000741 ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Quỳnh Châu

